

Bản án số: 332/2020/DS-ST  
Ngày 29 - 9 - 2020  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Viễn Thoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đức Sáu;

Bà Trần Thị Tuyết.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 224/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2020/QĐXXST- DS ngày 21 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 238/2020/QĐST- DS ngày 09 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP A; trụ sở: đường K, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Tầng T, tòa nhà T, đường T, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1961 (theo giấy ủy quyền số 465/UQ-QLN.20 ngày 04/6/2020) (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Phan Tài T, sinh năm: 1972; địa chỉ: Đường M, Phường T, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A – ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ngân hàng TMCP A (sau đây được viết tắt là Ngân hàng) có ký hợp đồng tín dụng trả góp số PNN.TC.01010908 số tài khoản vay 85215729 ngày 01/9/2010. Theo đó, Ngân hàng đồng ý cho ông T vay số tiền 115.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng tín chấp, lãi suất trong hạn là 11,28%/năm, lãi quá hạn là 150% lãi suất trong hạn (16.92%/năm).

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền. Từ tháng 10/2010 đến tháng 12/2010 ông T đã thanh toán cho Ngân hàng nợ gốc là 7.668.000 đồng và 4.324.000 đồng tiền lãi). Sau đó, ông T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Ngày 30/3/2011 Ngân hàng đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và ngày 30/4/2011 Ngân hàng chuyển toàn bộ số nợ vay còn lại sang nợ quá hạn.

Do ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Phan Tài T trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 21/8/2020 là 283.786.949 đồng, gồm nợ gốc: 107.332.000 đồng, lãi trong hạn: 4.287.967 đồng, lãi quá hạn: 171.566.982 đồng, phạt vi phạm do trễ kỳ là 600.000 đồng.

Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu ông T tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký được tính tiếp theo cho đến khi thanh toán xong nợ.

Bị đơn ông Phan Tài T đã được Tòa án niêm yết, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án tiến hành tố tụng và không có văn bản trình bày ý kiến. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu bị đơn trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 29/9/2020 là 285.154.345 đồng, gồm nợ gốc: 107.332.000 đồng, lãi trong hạn: 4.287.967 đồng, lãi quá hạn: 173.534.378 đồng. Ngoài ra, kể từ ngày 30/9/2020 ông T phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn có các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng được ký kết cho đến khi trả dứt nợ. Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với yêu cầu phạt vi phạm do trễ kỳ là 600.000 đồng, nguyên đơn xác định rút yêu cầu này.

Ngân hàng xác nhận giao dịch theo các Hợp đồng tín dụng đang tranh chấp nêu trên là giao dịch giữa Ngân hàng với cá nhân ông T. Vì vậy Ngân hàng chỉ khởi kiện ông T và không yêu cầu trách nhiệm trả nợ đối với cá nhân khác trong vụ kiện này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

- Về tố tụng:

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn,

Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xét đơn khởi kiện ngày 04/6/2020 của nguyên đơn, hợp đồng tín dụng trả góp số PNN.TC.01010908 số tài khoản vay 85215729 ngày 01/9/2020, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là quan hệ hợp đồng dân sự về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn cư trú tại quận V, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn xác định tranh chấp khoản nợ vay là tranh chấp giữa Ngân hàng với ông T. Do đó, Ngân hàng chỉ yêu cầu ông T trả nợ, không yêu cầu cá nhân khác cùng có trách nhiệm trả nợ với ông T, phù hợp với nội dung thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của pháp luật về quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự được quy định tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về người tham gia tố tụng: Bị đơn ông Phan Tài T đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ các Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vào hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi. Vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những

chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”. Ông T đã từ bỏ quyền được chứng minh của mình nên Tòa án xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Về yêu cầu của các đương sự:

- Về việc Ngân hàng yêu cầu thanh toán số tiền nợ gốc và lãi của nguyên đơn:

Căn cứ hợp đồng tín dụng thì có cơ sở xác định ông Phan Tài T có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng để vay số tiền là 115.000.000 đồng (một trăm mười lăm triệu đồng). Ông T đã trả được số tiền nợ gốc là 7.668.000 đồng. Do ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên việc Ngân hàng yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ gốc còn lại 107.332.000 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

Tại Hợp đồng tín dụng trả góp số PNN.TC.01010908 số tài khoản vay 85215729 ngày 01/9/2010 các bên có thỏa thuận lãi suất trong hạn là 11,28%/năm, lãi quá hạn là 150% lãi suất trong hạn (16,92%/năm). Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng thì “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất”, vì vậy lãi suất giữa Ngân hàng và ông T thỏa thuận là phù hợp.

Xét, việc ông Phan Tài T đã thỏa thuận trả lãi cho Ngân hàng với mức lãi như trên, thực tế đã thanh toán được số tiền lãi là 4.324.000 đồng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ lãi tạm tính đến hết ngày 29/9/2020 bao gồm lãi trong hạn: 4.287.967 đồng, lãi quá hạn: 173.534.378 đồng là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngoài ra, ông T còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn do các bên thỏa thuận theo Hợp đồng được tính kể từ ngày 30/9/2020 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

- Về thời hạn và phương thức thanh toán: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T thanh toán số tiền còn nợ một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Xét ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho Ngân hàng, Hội đồng xét xử buộc ông T thanh toán ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu phạt vi phạm do trễ kỳ là 600.000 đồng, tại phiên tòa nguyên đơn rút yêu cầu này. Xét việc nguyên đơn rút yêu cầu là tự nguyện và phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

[3] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí, nguyên đơn được nhận lại tiền tạm nộp án phí khi khởi kiện; bị đơn phải chịu án phí là 14.257.717 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 290, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A.

- Buộc ông Phan Tài T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/9/2020 tổng cộng là 285.154.345 đồng (hai trăm tám mươi lăm triệu một trăm năm mươi bốn ngàn ba trăm bốn mươi lăm đồng) theo Hợp đồng tín dụng trả góp số PNN.TC.01010908 số tài khoản vay 85215729 ngày 01/9/2010. Trong đó nợ gốc là 107.332.000 đồng, lãi trong hạn là 4.287.967 đồng và lãi quá hạn là 173.534.378 đồng.

Ngoài ra, ông T phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký được tính tiếp theo kể từ ngày 30/9/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Thanh toán một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A về số tiền phạt vi phạm do trễ kỳ 600.000 đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Tài T phải chịu án phí là 14.257.717 đồng (mười bốn triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn bảy trăm mười bảy đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.503.818 đồng (ba triệu năm trăm lẻ ba ngàn tám trăm mười tám đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0026373 ngày 18/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Viễn Thoa**